

Số: 128/KH-TMNRĐ

Rạng Đông, ngày 22 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp
từ hạng II lên hạng I và từ hạng III lên hạng II đối với nhà giáo
trường Mầm non Rạng Đông năm 2026**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/10/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Luật Nhà giáo ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường Mầm non công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01; 02; 03; 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập; Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT ngày 14/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Văn bản số 64/BNV-CCVC ngày 05/01/2024 của Bộ Nội vụ về việc xác định cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 2360/QĐ-UBND ngày 26/6/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức là nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân cấp xã năm 2026;

Căn cứ vào Quyết định số 1021/QĐ- UBND, ngày 14/6/2026 của UBND xã Rạng Đông về quyết định phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các trường Mầm non thuộc UBND xã Rạng Đông

Căn cứ Quyết định số 1104a/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của UBND xã Rạng Đông về việc phê duyệt Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (CDNN) từ hạng III lên hạng II, hạng II lên hạng I đối với viên chức là nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc UBND xã Rạng Đông năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 82a/KH-UBND ngày 29/6/2026 của UBND xã Rạng Đông về tổ chức thực hiện Đề án xét thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II, hạng II lên hạng I đối với viên chức là nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc UBND xã Rạng Đông năm 2026;

Căn cứ vào đề án số 157/ĐA- UBND, ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Rạng Đông về việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức từ hạng III lên hạng II, từ hạng II lên hạng I của nhà giáo các đơn vị sự nghiệp thuộc xã Rạng Đông năm 2026;

Trường Mầm non Rạng Đông ban hành Kế hoạch tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II, hạng II lên hạng I cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC XÉT THĂNG HẠNG

1. Mục đích

- Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức giáo dục theo đúng chỉ tiêu được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đối với Trường Mầm non Rạng Đông; làm cơ sở công nhận kết quả và thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức đủ điều kiện theo quy định.

- Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên theo vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng II, hạng I; lựa chọn viên chức có phẩm chất, năng lực, quá trình công tác và hồ sơ minh chứng đáp ứng yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét.

- Tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục công lập chủ động rà soát, hoàn thiện hồ sơ, quản lý đội ngũ gắn với cơ cấu chức danh nghề nghiệp, chất lượng giáo dục và yêu cầu phát triển lâu dài của địa phương.

2. Yêu cầu

- Việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức phải đúng đối tượng; đúng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và phù hợp với vị trí việc làm, cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp của đơn vị.

- Kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức được tổ chức đảm bảo nguyên tắc bình đẳng, công khai, minh bạch, khách quan, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Viên chức tham dự kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn chức danh dự xét theo quy định và được cơ quan, đơn vị có văn bản đề nghị cử dự xét.

3. Nguyên tắc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp

- Việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và phù hợp với cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Viên chức được đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp nếu đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu và đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật.

- Kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp được tổ chức theo nguyên tắc bình đẳng, công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.

II. CHỈ TIÊU XÉT THĂNG HẠNG

Chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II, hạng II lên hạng I đối với nhà giáo trong Trường Mầm non Rạng Đông thực hiện đúng theo chỉ tiêu được phê duyệt tại Quyết định số 2360/QĐ-UBND ngày 26/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình. Hội đồng sơ khảo xét thăng hạng chỉ xem xét, tổng hợp và đề nghị công nhận kết quả trong phạm vi chỉ tiêu được giao cho Trường Mầm non Rạng Đông; trường hợp số viên chức đủ điều kiện nhiều hơn chỉ tiêu được phê duyệt thì thực hiện xác định người trúng tuyển theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 85/2023/NĐ-CP.

Đơn vị	Số lượng chỉ tiêu thăng hạng CBQL		Số lượng chỉ tiêu thăng hạng Giáo viên		Ghi chú
	Hạng I	Hạng II	Hạng I	Hạng II	
Trường Mầm non Rạng Đông	3	0	0	19	
TỔNG SỐ	3	0	0	19	

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT VÀ HỒ SƠ XÉT

1. Đối tượng

Nhà giáo thuộc Trường Mầm non Rạng Đông đang giữ chức danh nghề nghiệp hạng III có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của chức danh nghề nghiệp hạng II; Nhà giáo đang giữ chức danh nghề nghiệp hạng II có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của chức danh nghề nghiệp hạng I.

2. Phạm vi chức danh nghề nghiệp dự xét

- Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Giáo viên Mầm non hạng I, mã số V.07.02.24 đối với nhà giáo đang giữ chức danh nghề nghiệp Giáo viên Mầm non hạng II, mã số V.07.02.25 đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét.

- Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Giáo viên tiểu học hạng II, mã số V.07.02.25 đối với nhà giáo đang giữ chức danh nghề nghiệp Giáo viên Mầm non hạng III, mã số V.07.02.26 đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của từng chức danh nghề nghiệp

3.1. Tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non hạng I (mã số V.07.02.24)

a) Đã được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.25).

b) Trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II và tương đương, có 05 năm công tác liên kế trước năm dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 02 năm được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.

c) Đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng I theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 5 Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT và khoản 2 Điều 1 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT.

d) Đáp ứng tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng I theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 4 Điều 5 Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT và khoản 4, khoản 7 Điều 1 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT. Trong đó, các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT phải là các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đạt được trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II và tương đương.

e) Đáp ứng yêu cầu về thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (bao gồm cả thời gian giữ hạng tương đương) theo quy định tại khoản 8 Điều 1 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT.

3.2. Tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non hạng II (mã số V.07.02.25)

Giáo viên mầm non được đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.25) khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Đã được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.26).

b) Trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III và tương đương, có 02 năm công tác liên kế trước năm dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; có

phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.

c) Đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 4 Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập và khoản 2 Điều 1 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

d) Đáp ứng tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 4 Điều 4 Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT và khoản 4, khoản 5 Điều 1 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT.

e) Đáp ứng yêu cầu về thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III (bao gồm cả thời gian giữ hạng tương đương) theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT. Trường hợp giáo viên trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc thì thực hiện theo quy định của Chính phủ tại điểm d khoản 1 Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

4. Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng CDNN

Viên chức đăng ký dự xét thăng hạng có trách nhiệm chuẩn bị 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Điều 36 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN ngày 08/01/2024 của Bộ Nội vụ hợp nhất Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, gồm:

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự xét thăng hạng CDNN, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức;
- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định (về trình độ đào tạo; tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; đánh giá xếp loại chất lượng các năm theo yêu cầu vị trí việc làm);
- Văn bản của cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức về đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức theo quy định về dự xét thăng hạng CDNN (gồm: Phiếu đánh giá xếp loại chất lượng viên chức các năm học theo yêu cầu của hạng cần xét bản

photo công chứng, Quyết định hoặc Thông báo kết quả xếp loại chất lượng viên chức của cả cơ quan, đơn vị);

- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN xét thăng hạng. Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng CDNN xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng CDNN đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ. Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN ngày 08/01/2024 của Bộ Nội vụ hợp nhất Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

- Bản sao các Quyết định liên quan của cá nhân, gồm: Quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định hết tập sự và bổ nhiệm CDNN lần đầu, các quyết định CDNN khác (nếu có thay đổi CDNN trong quá trình công tác) và quyết định nâng lương trong toàn bộ quá trình công tác;

- Các minh chứng khác theo tiêu chuẩn, điều kiện của CDNN dự xét do Bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành.

Lưu ý: Hồ sơ đăng ký dự xét của mỗi viên chức được bỏ vào 01 bì đựng riêng có kích thước 250x340x5mm, ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh, đơn vị công tác và thành phần hồ sơ bên trong.

IV. HỒ SƠ CÁ NHÂN DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

1. Số lượng hồ sơ nhà giáo nộp Mỗi nhà giáo dự xét thăng hạng nộp 02 bộ hồ sơ, trong đó:

- 01 bộ lưu tại đơn vị quản lý;
- 01 bộ gửi về UBND xã (cả người đã trúng vòng sơ khảo và người không trúng vòng sơ khảo nhưng vẫn có nguyện vọng nộp).

2. Thành phần hồ sơ của nhà giáo bao gồm

(1) Đơn đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (gợi ý, tham khảo **Mẫu số 05**).

(2) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự xét thăng hạng CDNN, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức (**Mẫu số 06**, Sơ yếu lý lịch theo quy định tại Phụ lục Thông tư số 06/2023/TT-BNV¹).

(3) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng nhà giáo hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng CDNN viên chức là nhà giáo theo quy định của từng hạng CDNN tương ứng (gợi ý, tham khảo **Mẫu số 07**).

¹ Thông tư số 06/2023/TT-BNV ngày 04/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế cập nhật, sử dụng, khai thác dữ liệu, thông tin của Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

(4) Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức của các năm công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng CDNN theo quy định tương ứng với hạng dự xét.

(5) Bản sao (có chứng thực) các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét thăng hạng.

(6) Bản sao (có chứng thực) các quyết định:

- Quyết định tuyển dụng vào viên chức;
- Quyết định công nhận hết thời gian tập sự, bổ nhiệm ngạch/CDNN lần đầu;
- Quyết định bổ nhiệm, chuyển ngạch/CDNN các lần có thay đổi về ngạch và CDNN (nếu có);
- Quyết định chuyển công tác (nếu có);
- Quyết định bổ nhiệm CDNN hạng liền kề hạng dự xét;
- Quyết định tiếp nhận, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo, quản lý (đối với nhà giáo giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý);
- Các quyết định nâng bậc lương, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) trong toàn bộ quá trình công tác (xếp liên tục theo thứ tự thời gian từ khi được tuyển dụng tới thời điểm nộp hồ sơ);

(7) Bản sao (có chứng thực) các minh chứng về thành tích trong hoạt động nghề nghiệp của giáo viên: chứng nhận, quyết định, bằng khen, giấy khen, đề tài, đề án hoặc sản phẩm được ứng dụng trong giáo dục, giảng dạy học sinh và tài liệu có liên quan để minh chứng các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

(8) Xác nhận của Bảo hiểm xã hội về thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với các trường hợp giáo viên trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc phù hợp với vị trí việc làm.

(9) Văn bản, tài liệu khác theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng (nếu có).

Đối với các tiêu chuẩn không có minh chứng là các văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận, quyết định, bằng khen, giấy khen, đề tài, đề án hoặc sản phẩm được ứng dụng trong giáo dục, giảng dạy học sinh và tài liệu có liên quan thì minh chứng là biên bản đánh giá, nhận xét về khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn đó của tổ chuyên môn, tổ bộ môn hoặc tương đương và có xác nhận của người đứng đầu cơ sở giáo dục trực tiếp quản lý, sử dụng nhà giáo.

* **Lưu ý:** Trường hợp giáo viên sử dụng chứng chỉ tin học, ngoại ngữ (trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP), tiếng dân tộc thiểu số để làm minh chứng thay thế cho tiêu chí: “Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm” thì cá nhân phải cam kết và thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm về tính pháp lý của chứng chỉ theo quy định của pháp luật.

3. Yêu cầu đối với hồ sơ

- Hồ sơ phải được lập đầy đủ, đúng thành phần, thống nhất về thông tin, có xác nhận của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền;
- Các bản sao phải được chứng thực hợp lệ theo quy định;
- Minh chứng phải rõ ràng, có căn cứ, phản ánh đúng năng lực, kết quả công tác của nhà giáo;
- Không tiếp nhận hồ sơ thiếu thành phần, không hợp lệ hoặc không bảo đảm điều kiện theo quy định.

Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng của nhà giáo được đựng trong túi hồ sơ xếp thứ tự lần lượt theo thành phần hồ sơ tại **khoản 2.2 mục IV** này. Hồ sơ của từng nhà giáo được xếp lần lượt **có đánh mã số tương ứng** theo thứ tự nêu trên, đựng trong 01 túi (bì đựng) hồ sơ riêng có kích thước 250x340x05 mm (có nhãn hồ sơ, ghi rõ các thông tin về họ tên, ngày tháng năm sinh của viên chức, đơn vị công tác và thành phần hồ sơ bên trong).

V. NỘI DUNG, HÌNH THỨC XÉT THĂNG HẠNG

1. Nội dung

Đánh giá việc đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 32 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN ngày 08/01/2024 của Bộ Nội vụ hợp nhất Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức đối với viên chức dự xét thăng hạng và tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng từ hạng III lên hạng II, từ hạng II lên hạng I của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực quy định.

2. Hình thức: Thẩm định hồ sơ.

3. Xác định viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng

Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng là người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 32 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN ngày 08/01/2024 của Bộ Nội vụ hợp nhất Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

Trường hợp có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

- a) Viên chức có thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận;
- b) Viên chức là nữ;
- c) Viên chức là người dân tộc thiểu số;
- d) Viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh);
- e) Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

4. Thời gian dự kiến thực hiện xét thăng hạng: Từ tháng 7 đến tháng 8 năm 2026.

5. Địa điểm tổ chức xét: Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Rạng Đông.

6. Kinh phí thực hiện xét thăng hạng: Từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Thông báo công khai về văn bản, hướng dẫn, kế hoạch tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp nhà giáo năm 2026 để viên chức trong đơn vị mình có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự xét thăng hạng.

- Tổ chức thu hồ sơ, thẩm định hồ sơ, xét sơ khảo thăng hạng chức danh nghề nghiệp nhà giáo theo Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức được ban hành kèm theo Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ.

- Các thành viên Hội đồng xét sơ khảo thăng hạng chức danh nghề nghiệp thực hiện nhiệm vụ được phân công theo quy định về thăng hạng viên chức.

- Nộp hồ sơ về Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp UBND xã Rạng Đông.

- Nhà giáo chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Chủ tịch UBND xã về tiêu chuẩn, điều kiện và tính xác thực của thành phần tài liệu có trong hồ sơ của cá nhân tham dự kỳ xét thăng hạng năm 2026. Trường hợp nhà giáo không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét hoặc có thay đổi thông tin về vị trí, chức vụ, chức danh, cơ quan công tác và các thông tin khác có liên quan thông báo kịp thời về Phòng Văn hoá - Xã hội (qua Hội đồng xét sơ khảo thăng hạng của trường Mầm non Rạng Đông) chậm nhất trước ngày 29/7/2026 để tổng hợp, thẩm định và trình Phòng Văn hoá - Xã hội phê duyệt danh sách nhà giáo đủ điều kiện dự xét theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND xã, Hội đồng xét thăng hạng giao trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch xét thăng hạng.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng II lên hạng I và từ hạng III lên hạng II đối với nhà giáo của trường Mầm non Rạng Đông năm 2026. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị nhà giáo báo cáo Hiệu trưởng trường Mầm non Rạng Đông để hướng dẫn, giải đáp./.

Nơi nhận:

- UBND xã;
- Phòng VH-XH;
- CB, GV, NV;
- Trang thông tin điện tử trường;
- Lưu: VT.



Ngô Thị Vân